

# KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 8 PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG BÉ THÍCH

**Thời gian thực hiện: 4 tuần**

**(Từ ngày 10/03/2025 - 4/04/2025)**

## I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

S T T	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục (Chơi, học, lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân)
<b>I. Lĩnh vực giáo dục phát triển thể chất</b>			
<b>a. Phát triển vận động</b>			
<b>* Thực hiện các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp</b>			
<b>1</b>	<b>1.</b> Trẻ thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng, và chân.	- Thực hiện các động tác hô hấp, tay - vai, lưng bụng lườn, chân - bật trong giờ thể dục sáng và các động tác tay - vai, lưng bụng lườn, chân - bật trong bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất	- <b>Thể dục sáng: Tập với bài “Máy bay”</b> <b>BTPTC: “Máy bay”</b> - <b>Hô hấp:</b> “Máy bay kêu” + 2 tay khum miệng kêu ù ù... (Tập 2-3 lần) - <b>Động tác 1: Tay – vai</b> “Máy bay chuẩn bị cất cánh” + TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi + Máy bay cất cánh: 2 tay sang ngang + Máy bay hạ cánh: VTTCB (Tập 2 - 3 lần) - <b>Động tác 2: Bụng – lườn</b> “Máy bay bay” + TTCB: 2 tay sang ngang + Cô nói máy bay bay sang trái, sang phải: 2 tay sang ngang nghiêng người 2 bên. (Tập 2 - 3 lần) - <b>Động tác 3: Chân - bật</b> “Máy bay hạ cánh” + TTCB: 2 tay chống hông. + Cô nói “Máy bay hạ cánh”, trẻ ngồi xuống. + VTTCB (Tập 2 - 3 lần)
<b>* Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu</b>			

2	2. Tê giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh – chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay, bật tại chỗ, bật qua vạch kẻ, bật xa.	- Đi trên cầu thăng bằng - Chạy đổi hướng	- <b>TDBS:</b> Khởi động: Đi các kiểu chân - <b>HD chơi tập có chủ định:</b> Vận động: Đi trên cầu thăng bằng, Chạy đổi hướng + TCVD: Chuyển bóng qua đầu, Lăn bóng
3	4. Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	- Bò, trườn qua vật cản	- <b>TDBS:</b> Khởi động: Đi các kiểu chân - <b>HD chơi tập có chủ định:</b> Vận động: Bò, trườn qua vật cản + TCVD: Đi thăng bằng trên dây
4	5. Thực hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng, ném xa lên phía trước bằng một tay.	- Ném xa bằng 1 tay về phía trước	- <b>TDBS:</b> Khởi động: Đi các kiểu chân - <b>HD chơi tập có chủ định:</b> Vận động: Ném xa bằng 1 tay về phía trước + TCVD: Làm theo tín hiệu
<b>* Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay</b>			
5	7. Phối hợp được các động tác bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động nhào đất nặn; vẽ...xâu vòng ...	- Xếp cạnh, xếp khít	- <b>Chơi ở các góc:</b> + Góc HDVDV: xếp hàng rào, xếp đường ray....
<b>b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>			
<b>Có một số nề nếp thói quen tốt trong sinh hoạt</b>			

6	8. Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.</li> <li>- Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống; ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống ược sau khi ăn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tổ chức giờ ăn:</b></li> <li>+ Tập cho trẻ ăn các món ăn, ăn hết xuất.</li> <li>+ Luyện tập cho trẻ 1 số thói quen tốt trong ăn uống như: Ăn chín, uống chín, uống nước sau khi ăn.</li> <li>+ Vệ sinh trước và sau khi ăn: Cô rửa tay, lau mặt, lau miệng...</li> <li>- <b>Chơi tập buổi chiều:</b></li> <li>+ Thực hành rửa mặt đúng cách</li> </ul>
7	9. Trẻ quen với chế độ ngủ 1 giấc buổi trưa	- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>HĐ ngủ trưa:</b></li> <li>+ Giáo viên tổ chức tốt giờ ngủ trưa cho trẻ, tạo cho trẻ có thói quen ngủ một giấc trưa thời gian từ 140 – 150 phút.</li> </ul>
<b>Thực hiện một số việc tự phục vụ</b>			
8	11. Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (Lấy nước uống, đi vệ sinh...)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>HĐ chơi tập buổi chiều:</b></li> <li>Rèn thao tác rửa mặt</li> <li>- <b>HĐ vệ sinh:</b></li> <li>+ Gọi cô khi có nhu cầu đi vệ sinh</li> <li>+ Rửa tay đúng cách theo sự hướng dẫn của cô</li> </ul>
9	12. - Tên một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc sử dụng được đồ dùng đồ chơi quen thuộc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập cho trẻ một số thao tác đơn giản: Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>HĐDCNT:</b></li> <li>+ Quan sát bầu trời</li> <li>+ Quan sát bánh xe đạp, xe máy.</li> <li>+ Giáo dục trẻ đội mũ, che ô khi đi dưới trời mưa, nắng, đi giày, dép, đi tất, mặc quần áo ấm, quàng khăn, đội mũ khi trời lạnh, đeo khẩu trang khi đi ra ngoài trời để giữ gìn sức khỏe.</li> </ul>
<b>II. Lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức</b>			
<b>* Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan</b>			
10	14. Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (Leo trèo lên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh như</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>HĐDCNT:</b></li> <li>+ Quan sát ngã ba đường</li> </ul>

	lan can, chơi nghịch các vật sắc, nhọn...) Khi được nhắc nhở	(Leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc, nhọn)	+ Trải nghiệm đi dạo bằng xe đạp
<b>11</b>	<b>15.</b> Trẻ được sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	- Nghe nhận biết âm thanh của một số phương tiện giao thông	- <b>Chơi ở các góc:</b> + Góc HĐVĐV: Nhận biết hình khối, hạt hạt. + Góc búp bê: Chơi với búp bê, chơi với củ, quả. - <b>HĐ chơi tập có chủ định:</b> <i>Nhận biết:</i> + Xe đạp, xe máy + Tàu thủy, thuyền buồm - <b>TCVĐ:</b> Bắt chước tiếng còi ô tô, xe máy, còi tàu, chuông xe đạp... - <b>Trò chơi vận động:</b> + Thi xem ai nhanh - <b>HĐDCNT:</b> + Chơi với sỏi
<b>Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi</b>			
<b>12</b>	<b>16.</b> Trẻ chơi bắt trước một số hành động quen thuộc của người gần gũi, sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Tên một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc sử dụng được đồ dùng đồ chơi quen thuộc	- <b>HĐ chơi - tập có chủ định:</b> + Nhận biết: “Xe đạp, xe máy, Tàu thủy, Thuyền buồm, Tàu hỏa, tàu điện ngầm, Máy bay. - <b>Chơi ở các góc:</b> + Góc búp bê: Chơi với búp bê, bế em, ru em, cho em ăn...
<b>* Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi</b>			
<b>13</b>	<b>19.</b> Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của của các đồ vật, hoa, quả, con vật, các phương tiện giao thông gần gũi quen thuộc.	- Nhận biết tên, đặc điểm nổi bật, công dụng của một số phương tiện giao thông gần gũi.	- <b>HĐ chơi tập có chủ định:</b> <i>Nhận biết:</i> + Xe đạp, xe máy + Máy bay + Tàu thủy, thuyền buồm + Tàu hỏa, tàu điện ngầm

14	22. Trẻ biết vị trí trong không gian so với bản thân.	- Vị trí không gian (trên - dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ.	<b>HD chơi tập buổi chiều:</b> + Ôn: Nhận biết vị trí không gian (trên - dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ.
<b>III. Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ</b>			
<b>* Nghe hiểu lời nói</b>			
15	23. Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động: Ví dụ: “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay”.	- Nghe các câu hỏi: “Cái gì?”, “Làm gì?”; “Để làm gì”; “Ở đâu?”; “Như thế nào?”	- <b>HD chơi tập có chủ định:</b> <i>Nhận biết:</i> + Xe đạp, xe máy + Tàu thủy, thuyền buồm + Truyện: Tàu thủy tí hon + Truyện: Xe lu và xe ca - <b>HĐDCNT:</b> + Lắng nghe âm thanh của PTGT đường bộ + Thí nghiệm sự hòa tan trong nước + Nhặt lá rụng trên sân trường + Thí nghiệm sự đổi màu của nước + Chăm sóc vườn rau - <b>Trò chơi:</b> “Về đúng bến, Đoàn tàu về ga, Trời nắng trời mưa, Thuyền về bến, Ô tô và chim sẻ, Bánh xe quay...” - <b>Chơi ở các góc:</b> + Góc HĐVĐV: Chơi với hình khối, hạt gạo, các phương tiện giao thông. + Góc búp bê: Chơi với búp bê, chơi bán hàng rau, củ, quả.
	24. Trẻ trả lời các câu hỏi “Ai đây?”, “Cái gì đây?”; “...Làm gì?”; “Thế nào?” (Ví dụ: “Con gà gáy thế nào”?.....)	- Nghe, trả lời và đặt câu hỏi “Cái gì đây”, “ Ở đâu”; “ Thế nào”; “ Để làm gì”; “ Tại sao”.	- <b>Chơi ở các góc:</b> + Góc HĐVĐV: Thích chơi với hình khối, hạt gạo, gạch làm đường ray, chơi với các phương tiện giao thông. + Góc thao tác vai: Thích chơi với búp bê, chơi bán hàng với các loại rau củ, quả, nấu ăn....

16	25. Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Kể lại truyện được nghe nhiều lần có gợi ý của cô.	<p>- <b>HD chơi tập có chủ định:</b>  + Truyện: <b>Tàu thủy tí hon, Ô tô con học bài, Vì sao thỏ cụt đuôi.</b>  - <b>Chơi ở các góc:</b> Bé đóng vai các nhân vật trong truyện và kể lại truyện.</p>
<b>* Nghe nhắc lại các âm, các tiếng và các câu</b>			
17	26. Trẻ phát âm rõ tiếng	- Thực hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài	<p>- <b>Giờ đón trẻ:</b>  + Trò chuyện với cô và bạn về các phương tiện giao thông  - <b>Chơi ở các góc:</b>  + Góc HĐVĐV: Thích chơi với hình khối, hạt gạo, gạch làm đường ray, chơi với các phương tiện giao thông.  + Góc thao tác vai: Thích chơi với búp bê, chơi bán hàng với các loại rau củ, quả, nấu ăn....</p>
18	27. Trẻ đọc được bài thơ, đồng dao, ca dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe và đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng	<p>- <b>HD chơi tập có chủ định:</b>  Đọc bài thơ: + Xe chữa cháy  + Con tàu  - <b>TCVĐ:</b>  + Kéo cửa lùa xẻ  + Lộn cầu vòng  + Tập tầm vòng  + Dung dăng dung dẻ  + Bong bóng xà phòng  + Đồng dao Đi cầu đi quán  - <b>HD chơi tập buổi chiều:</b>  + Đố vui về các phương tiện giao thông</p>
<b>* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp</b>			
19	28. Trẻ nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	<p>- Lắng nghe khi người lớn nói và đọc sách  - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.</p>	<p>- <b>Giờ đón, trả trẻ:</b> Giao tiếp với cô và các bạn  - <b>Chơi ở các góc:</b>  + Góc học tập: “Đọc sách” cùng cô và các bạn  - <b>HD chơi tập buổi chiều:</b></p>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xem tranh gọi tên các phương tiện giao thông đường bộ</li> <li>+ Xem tranh gọi tên các phương tiện giao thông đường thủy</li> <li>+ Xem tranh gọi tên về các các phương tiện giao thông đường hàng không</li> </ul>
20	<p><b>29.</b> Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chào hỏi, trò chuyện</li> <li>- Bày tỏ nhu cầu của bản thân</li> <li>- Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây?”; “Cái gì đây?”</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau để thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn như: chào hỏi, trò chuyện</li> <li>- Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây? Cái gì đây?”</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Giờ đón trẻ:</b></li> <li>+ Giáo dục trẻ chào cô giáo khi đến lớp</li> <li>- <b>Giờ trả trẻ:</b></li> <li>+ Giáo dục trẻ chào cô giáo khi về, chào ông bà, bố mẹ đến đón.</li> <li>- <b>Chơi ở các góc:</b></li> <li>+ Góc búp bê: Chơi với búp bê, chơi bán hàng rau củ, quả, chơi nấu ăn.</li> <li>+ Góc HĐVDV: Chơi với hình khối, hạt hạt, các con vật, các phương tiện giao thông.</li> </ul>
<b>Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi</b>			
21	<p><b>34.</b> Trẻ có thể Nhận biết được trạng thái cảm xúc, vui, buồn, sợ hãi</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái và cảm xúc: Vui, buồn, tức giận, sợ hãi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Giờ đón trẻ:</b></li> <li>+ Vui được đến lớp với cô giáo và các bạn</li> <li>- <b>Chơi ở các góc:</b></li> <li>+ Tức giận khi bị bạn chê, bạn tranh giành đồ chơi</li> <li>- <b>HĐ giờ ăn:</b></li> <li>+ Sợ phải ăn nhiều</li> </ul>
<b>IV. Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, thẩm mỹ</b>			
<b>* Thực hiện hành vi xã hội đơn giản</b>			

22	38. Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò cho chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại....)	- Thực hiện một số hành vi đơn giản trong giao tiếp: Chào, tạm biệt, cảm ơn, nói từ “Dạ”; “ Vâng dạ”; chơi cạnh bạn, không cầu bạn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Chơi ở các góc</b></li> <li>+ Góc búp bê: Chơi với búp bê bế em, cho em ăn, chơi nấu ăn, bán hàng rau, củ, quả, chơi nấu ăn.</li> <li>+ Nghe điện thoại</li> <li>- <b>Hoạt động mọi lúc, mọi nơi</b></li> <li>- <b>Giờ đón trẻ:</b></li> <li>+ Giáo dục trẻ chào hỏi lễ phép với cô giáo, người thân.</li> <li>- <b>Giờ trả trẻ:</b></li> <li>+ Giáo dục trẻ chào tạm biệt bạn tôi về trước.</li> </ul>
<b>* Thể hiện cảm xúc qua bài hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh</b>			
23	41. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các dụng cụ</li> <li>- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>HĐ chơi tập có chủ định:</b></li> <li>Nghe giai điệu bài hát, thể hiện tình cảm đối với bài hát:</li> <li>+ <i>Dạy hát:</i></li> <li>- Em tập lái ô tô</li> <li>- Em đi chơi thuyền</li> <li>+ <i>Nghe hát:</i></li> <li>- NDKH: Đi đường em nhớ</li> <li>- NDKH: Vận động: Bạn ơi có biết</li> <li>+ TCAN: Tai ai tinh</li> </ul>
24	42. Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút màu di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình, xem tranh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>HĐ chơi tập có chủ định:</b></li> <li>+ Nặn bánh xe</li> <li>- <b>Chơi ở các góc:</b></li> <li>+ HĐVĐV Xếp hàng rào</li> <li>+ Xếp đường đi</li> <li>- <b>HĐDCNT:</b></li> <li>+ Vẽ theo ý thích</li> <li>+ Vẽ thuyền bằng phấn trên sân</li> <li>- <b>HĐ chơi tập buổi chiều:</b></li> <li>+ Bé tập gấp thuyền giấy</li> <li>+ Xem tranh gọi tên các phương tiện giao thông đường bộ</li> </ul>



			+ Xem tranh gọi tên các phương tiện giao thông đường thủy + Nghe giải các câu đố về PTGT + Xem video các bài hát trong chủ đề PTGT
--	--	--	--

## **II. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC**

### **1. Môi trường giáo dục trong lớp:**

- Trang trí lớp trong và ngoài lớp phù hợp theo chủ đề phương tiện giao thông.
- Tranh ảnh, lô tô: Các loại phương tiện giao thông.
- Một số trò chơi, bài hát, bài thơ, truyện ... liên quan đến chủ đề: Các phương tiện giao thông...
- Tranh vẽ các loại phương tiện giao thông.
- Các góc chơi, đồ chơi các loại PTGT bày ở các góc.
- Một số nguyên liệu sưu tầm từ giáo viên phụ huynh để làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo về các phương tiện giao thông.

### **2. Môi trường giáo dục ngoài lớp:**

- Môi trường lấy trẻ làm trung tâm ngoài hè lớp học: Cát, sỏi, chai, nước, hạt gạo, bé chơi bóng rổ, bé chơi ném bóng, vòng quay kỳ diệu, bé tập luồn dây...
- Đồ chơi ngoài sân: Đu quay, cầu trượt...
- Góc thiên nhiên: Cây xanh, dụng cụ tưới cây, rẻ lau.

## **NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU**

**NGƯỜI KIỂM TRA KẾ HOẠCH**

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

**Đoàn Thị Nga**

